

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 07/2020/DS-ST

Ngày: 24-9-2020

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Danh Sử

2. Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐ- KDTM ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank Việt Nam). Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện: Ông Tiết Văn Th. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện N Ninh Bình.

Người đại diện: Ông Dương Quốc H, chức vụ: Giám đốc. (Theo văn bản ủy quyền số 2965 ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam).

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Mạnh Tsinh năm 1967

Địa chỉ: Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Ông Tuấn ủy quyền cho Bà Trần Thị H tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 30/6/2020.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/5/2020, bản tự khai, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/02/2018 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện N tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Agribank N) đã ký hợp đồng tín dụng số 3305LAV2018000347 với Bà Trần Thị H. Theo thỏa thuận trong hợp đồng Agribank N cho Bà Trần Thị H vay số tiền là 150.000.000 đồng, cho vay theo hạn mức, lãi suất là 10%/năm. Mục đích bà H vay để sản xuất kinh doanh. Thời hạn của hạn mức là 03 năm kể từ ngày 06/02/2018 đến 06/02/2021. Loại vay: Ngắn hạn. Hạn trả nợ cuối cùng của khoản vay là 07/02/2019. (Theo Giấy nhận nợ và Báo cáo đề xuất giải ngân ngày 07/02/2018).

Để đảm bảo cho khoản tiền vay Bà Trần Thị H và Ông Nguyễn Mạnh T đã ký hợp đồng thế chấp số 6720/HĐTC ngày 06/02/2018 với Agribank N. Theo đó tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại Phố T, Thị trấn N, huyện N của bà H và Ông T có diện tích 69.1m² tại thửa 138 tờ bản đồ số 26 bản đồ địa chính Thị trấn N, được UBND huyện N cấp giấy chứng nhận số CH 318500 ngày 08/01/2018 mang tên ông Nguyễn Mạnh Tuấn; 01 căn nhà mái bằng 2 tầng diện tích 130m² làm trên thửa đất trên. Giá trị tại thời điểm vay vốn là 1.007.800.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Bà Trần Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Agibank chi nhánh huyện N. (Quá thời hạn 1 năm bà H không thanh toán được nợ gốc và lãi) Agribank chi nhánh N đã nhiều lần thông báo yêu cầu trả nợ, nhưng bà H không thực hiện yêu cầu của Agribank chi nhánh huyện N.

Vì vậy Agribank N đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết vụ án dân sự, với những yêu cầu cụ thể sau:

Buộc Bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến ngày 10/8/2020 (Ngày tiến hành phiên họp công khai chứng cứ) là 181.101.370đ (Một trăm tám mươi một triệu một trăm linh một nghìn ba trăm bảy mươi đồng). Trong đó số tiền gốc là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 10/8/2020 là 24.369.863 đồng và số tiền lãi quá hạn tính đến ngày 10/8/2020 là 6.731.507 đồng. Nếu bà H không thanh toán hết nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng thì đề nghị Tòa án tuyên buộc bà H và Ông T phải thực hiện hợp đồng thế chấp đã ký kết với Ngân hàng.

Ý kiến của bị đơn Bà Trần Thị H thể hiện tại bản tự khai ngày 30/6/2020, cụ thể như sau:

bà H thừa nhận việc ký các hợp đồng tín dụng và thế chấp, thừa nhận số nợ gốc như ý kiến của nguyên đơn là đúng. Tuy nhiên do làm ăn khó khăn, chồng bà là Ông T lại thường xuyên đau ốm nên bà chưa thể hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Bà đề nghị cho bà và ngân hàng thỏa thuận và bà sẽ tìm nguồn để sớm thực hiện nghĩa vụ với ngân hàng.

Ngày 19/5/2020 Tòa án nhân dân huyện N đã tiến hành thụ lý vụ án dân sự về: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo đơn khởi kiện của Agribank N.

Ngày 08/6/2020, theo yêu cầu của nguyên đơn và theo quy định, Tòa án huyện N đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ với các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 6720/HĐTC ngày 06/02/2018.

Quá trình giải quyết vụ án do bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia các buổi hòa giải, các đương sự không thể hòa giải để giải quyết toàn bộ vụ án vì vậy vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại đơn xin xử vắng mặt đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Bà Trần Thị H phải thanh toán tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 24/9/2020 là: 183.505.479 đ (Một trăm tám mươi ba triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc là: 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng); nợ lãi là 33.505.479đ (Ba mươi ba triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng), trong đó lãi trong hạn là: 26.219.178đ (Hai mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng), lãi quá hạn là: 7.286.301đ (Bảy triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm linh một đồng).

Trong trường hợp phát mại tài sản để thu hồi nợ mà số tiền từ phát mại tài sản không đủ để trả nợ cho Agribank chi nhánh huyện N tỉnh Ninh Bình thì Bà Trần Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:

- Xác định Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

- Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của BLTTDS 2015.

*** Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:**

- Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 71BLTTDS. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72, 73 BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 3 điều 26, Điều 35, Điều 39, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 299, 319, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015

Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Điều 166, 167 Luật Đất đai 2013;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Buộc Bà Trần Thị H trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Bình tổng số tiền tính đến ngày xét xử 24/9/2020 là 183.505.479 đồng (Một trăm tám mươi ba triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó số tiền gốc là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), số tiền lãi trong hạn là 26.219.178 đồng và số tiền lãi quá hạn là 7.286.301 đồng

Bà Trần Thị Hòa còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 3305LAV2018000347 ngày 06/02/2018 giữa Ngân hàng và Bà Trần Thị H đã ký kết hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

3. Trong trường hợp Bà Trần Thị H không trả hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Bình có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng diện tích 69,1m² đất ở và tài sản gắn liền với đất là căn nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 130m² thuộc thửa số 138, tờ bản đồ số 26 địa chỉ thửa đất ở Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH318500 do Ủy ban nhân dân huyện N cấp ngày 08/01/2018 mang tên Ông Nguyễn Mạnh T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6720/HĐTC ngày 06/02/2018.

Trong trường hợp số tiền phát mại, thu hồi tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện N thì Bà Trần Thị H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền còn thiếu cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.175.274 đồng. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện N, tỉnh Ninh Bình số tiền 4.525.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có nơi cư trú tại Phố T, Thị trấn N, huyện N nên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình thụ lý vụ án là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng, thông báo cho bị đơn nhưng từ chối tham gia tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xem xét đánh giá chứng cứ đã được cung cấp và thu thập theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Hợp đồng tín dụng số 3305LAV2018000347 ký ngày 06/02/2018 giữa Ngân hàng No&PTNT Việt Nam, chi nhánh huyện N Ninh Bình với Bà Trần Thị H đã được hai bên thống nhất thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, hình thức, nội dung hợp đồng không vi phạm các điều cấm, không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Do vậy, hợp đồng là hợp pháp, là căn cứ pháp lý để các bên thực hiện.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là giải ngân cho Bà Trần Thị H vay số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo Giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân số

3305LDS2018 ngày 07/02/2018 mà Bà Trần Thị H đã ký nhận. Bà Trần Thị H đã nhận đủ số tiền vay nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã cam kết. Do bà Hvi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã khởi kiện ra Tòa án theo các Điều 7, Điều 10 của Hợp đồng tín dụng là có căn cứ.

Mặc dù trước khi khởi kiện Agribank chi nhánh huyện N đã nhiều lần thông báo, làm việc trực tiếp với Bà Trần Thị H và yêu cầu bà H tìm mọi nguồn để trả nợ ngân hàng. Nhưng đến nay bà H vẫn cố tình không hợp tác và không trả khoản nợ trên cho Ngân hàng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

Đối với các Hợp đồng thế chấp tài sản, gắn liền với quyền sử dụng đất số 6270/HĐTC ngày 06/02/2018 đã được ký kết giữa Agribank N với Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Mạnh Tuấn, Hội đồng xét xử thấy đây là thỏa thuận tự nguyện thể hiện ý chí của các bên đã được chứng thực, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không có ý kiến, đã xem xét thẩm định tại chỗ đối với các tài sản thế chấp. Đây là những tình tiết sự kiện làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tòa án nhân dân huyện N đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ đối với các tài sản thế chấp được ngân hàng thẩm định khi cho vay, các tài sản bao gồm: Quyền sử dụng 69.1m² đất ở tại Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Chi tiết: Số thửa 138, tờ bản đồ số 26 Bản đồ địa chính Thị trấn N. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 08/01/2018 mang tên ông Nguyễn Mạnh Tuấn.; 01 nhà mái bằng kiên cố kết cấu xây cấp 3 (số tầng: 2 tầng) có diện tích sử dụng 120m², diện tích xây dựng là 130m². Qua xem xét thực tế thì diện tích đất gia đình Ông Đặng sử dụng là 92.6m², phần diện tích tăng lên này theo ý kiến của chính quyền địa phương là do gia đình Ông Tsử dụng vào đất lưu không, vì vậy không ảnh hưởng đến diện tích đã thế chấp. Các tài sản khác đúng như hợp đồng thế chấp không có sự thay đổi.

[2.2]. Về chi phí thẩm định: Trong quá trình Tòa án tiến hành xem xét thẩm định các tài sản thế chấp, Agribank chi nhánh NNinh Bình đã tự đứng lên chi trả và không có yêu cầu bị đơn thanh toán, xét đây là sự tự nguyện vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề này.

[2.3]. Về phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bà Trần Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tính trên cơ sở số tiền phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử sơ thẩm .

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện N Ninh Bình không phải chịu án phí nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 145 và Điều 147; Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Áp dụng Các Điều: 117, 278, 299, 317, 318, 319, 322, 323, 324, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 166, 167 Luật Đất đai 2013; Điều 33, 35 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 81

Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án .

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh N Ninh Bình.

Buộc Bà Trần Thị H phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh N Ninh Bình toàn bộ số nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 3305LAV2018000347 ký ngày 06/02/2018, tính đến ngày 24/9/2020 là: 183.505.479 đ(Một trăm tám mươi ba triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc là: 150.000.00đ (một trăm năm mươi triệu đồng); nợ lãi là 33.505.479đ (Ba mươi ba triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng), trong đó lãi trong hạn là: 26.219.178đ(Hai mươi sáu triệu hai trăm mười chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng), lãi quá hạn là: 7.286.301đ(Bảy triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm linh một đồng).

Bà Trần Thị H tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh từ sau ngày 24/9/2020 đối với khoản nợ tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 3305LAV2018000347 ký ngày 06/02/2018 và Giấy nhận nợ ngày 07/02/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà Bà Trần Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo bản án của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trường hợp Bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Nho Quan Ninh Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo thỏa thuận trong các hợp đồng thế chấp:

Chi tiết các tài sản đảm bảo bao gồm: Quyền sử dụng 69.1m² đất ở tại Phố T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Chi tiết: Sổ thửa 138, tờ bản đồ số 26 Bản đồ địa chính Thị trấn N. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Bình cấp ngày 08/01/2018 mang tên ông Nguyễn Mạnh Tuấn; 01 nhà mái bằng kiên cố kết cấu xây cấp 3 (số tầng: 2 tầng) có diện tích sử dụng 120m², diện tích xây dựng là 130m² được xây trên thửa đất trên.

Trong trường hợp số tiền phát mại/Thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ để trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Nho Quan Ninh Bình thì Bà Trần Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện N Ninh Bình cho đến khi tất toán khoản vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.175.273đ (Chín triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm bảy mươi ba đồng).

Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện N Ninh Bình số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên

lai số AA/2018/0000492 ngày 19/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N tỉnh Ninh Bình là 4.525.000đ(Bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh